

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 04/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Doanh Thị Mây

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lãnh Thị Mai

Ông Thẩm Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Trung Đức - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Lưu Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 04/4/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Đặng Văn M**, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1967. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm PP, xã KC, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Sán chỉ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đặng Văn K (Đã chết) và con bà Phồn Thị K (Đã chết); vợ Lý Thị N, sinh năm 1966; con: 03 con, con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1991.

Tiền án; Tiền sự: Không

Nhân thân: Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 (Bảy) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 08/2011/HSST ngày 26/8/2011.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 03/11/2021 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. **Hoàng Văn C**, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1988.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm BB, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Chương Văn S, sinh năm 1945 và con bà Hoàng Thị T, sinh năm 1951 (Đã chết); vợ Lương Thị T, sinh năm 1995; con: 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án; Tiền sự; Nhân thân: Không

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 21/6/2021 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn M:* Bà Hoàng Thị Diệp Hảo - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

* *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn C:* Ông Triệu Bằng Giang - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lương Thị T, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Xóm BB, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

* *Người làm chứng:*

- Lục Văn L sinh năm 1990; Nơi cư trú: Xóm BB, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Lục Văn H sinh năm 1994; Nơi cư trú: Xóm BB, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Lục Thanh H sinh năm 1997; Nơi cư trú: Xóm BB, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/6/2021 tổ công tác Công an huyện Bảo Lạc đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm PP, KC, BL, Cao Bằng phát hiện Hoàng Văn C (sinh năm 1988, trú tại BB, ĐP, BL) đang điều khiển xe máy Honda Wave α màu trắng, biển kiểm soát 11L1-021.01 có nhiều biểu hiện nghi vấn, khi thấy tổ công tác C vút khẩu trang y tế đang đeo trên miệng xuống ven đường (cách vị trí C dừng xe khoảng 01m). Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ: 01 gói nylon màu hồng bên trong chứa 01 gói nylon màu xanh có chứa chất bột màu trắng (nghi heroin) và một số vật chứng khác. Khai thác nhanh C khai nhận: Gói chất bột màu trắng bị thu giữ là ma túy của C vừa mua trực tiếp với một người đàn ông tên “bố Liêng” khoảng 50 tuổi nhà ở xóm PP, xã KC, BL với số tiền 1.000.000đ vào khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, địa điểm mua bán ngay tại đường đi gần nhà của người đàn ông trên. Mục đích C mua ma túy để

bản thân sử dụng và bán kiếm lời khi có người hỏi mua.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của C tại xóm BB, xã ĐP, BL. Qua khám xét không phát hiện và thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Căn cứ vào lời khai của C, vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 28/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã Kim Cúc, Bảo Lạc, Cao Bằng xác định được người đàn ông tên “bố Liêng” bán ma túy cho C vào ngày 21/6/2021 là Đặng Văn M, sinh năm 1967 trú tại PP, KC, BL. Vào hồi 06 giờ 10 phút ngày 06/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc đã tiến hành khám xét chỗ ở của M. Qua khám xét phát hiện và thu giữ 01 gói nhỏ được gói bằng giấy vệ sinh màu trắng bên trong chứa chất màu trắng (nghi heroin) ở trong túi áo khoác màu đen có ghi chữ “Checta made in Việt Nam XXL” treo trên sào quần áo trước giường ngủ của M.

Ngày 21/6/2021 và ngày 09/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc phối hợp với các thành phần chức năng mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả: Số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn C có khối lượng 0,59 gam. Số chất bột màu trắng thu khi khám xét chỗ ở của Đặng Văn M có khối lượng 0,13 gam.

Tại Kết luận giám định số: 240/GĐMT, ngày 04/7/2021 và Kết luận giám định số: 303/GĐMT, ngày 13/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Hoàng Văn C khai nhận: Bản thân C sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy từ khoảng tháng 8/2020, để có ma túy sử dụng C thường nhờ các con nghiện đi mua giúp hoặc trực tiếp đi mua ma túy với nhiều người nhưng không rõ lai lịch. Mục đích C mua ma túy là để bản thân sử dụng và bán kiếm lời. Cụ thể C được mua và bán ma túy với những người sau:

+ Trong khoảng tháng 6/2021 (*không nhớ thời gian cụ thể*) mua với một người đàn ông (*khoảng 30 tuổi, không rõ lai lịch*), địa điểm mua bán tại khu vực tượng đài Bác Hồ thuộc thị trấn TT, NB, Cao Bằng (*không nhớ rõ số lượng, số tiền khi mua bán*). Khi mua bán chỉ có C và người bán biết. Sau khi mua được ma túy, C đem về sử dụng một phần, phần còn lại đem bán cho những người sau: Bán cho Lục Văn H) vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/6/2021, số lượng 02 gói với số tiền 200.000 đồng. Bán cho Lục Văn L (*sinh năm 1990 trú tại BB, ĐP, BL*) 02 lần: Lần thứ nhất vào khoảng 10 giờ, ngày 12/6/2021, lần thứ hai vào khoảng 19 giờ ngày 13/6/2021 mỗi lần 01 gói với số tiền 100.000 đồng (*cả hai lần mua bán Li chưa trả tiền cho C*). Hình thức mua bán là người mua gọi điện trước rồi gặp nhau trao tay trực tiếp, địa điểm mua bán đều tại đường đi trong xóm BB, ĐP. Khi mua bán chỉ có người mua và người bán biết.

+ Vào khoảng 09 giờ ngày 20/6/2021 mua với Phương Văn H (*sinh năm 1983 trú tại BM, ĐP, BL*) 03 gói ma túy với số tiền 300.000 đồng, hình thức mua bán là C gọi điện trước rồi gặp nhau trao tay trực tiếp, địa điểm mua bán ngay trong nhà của H, khi mua bán chỉ có H và C biết. Sau khi mua được ma túy C đem về nhà sử dụng một phần, phần còn lại chia ra thành 04 gói nhỏ. Khoảng 19 giờ cùng ngày, C bán ma túy cho Lục Thanh H (*sinh năm 1997 trú tại BB, ĐP, BL*) 02 gói với số tiền 200.000 đồng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày C tiếp tục bán ma túy cho Lục Văn H 01 gói nhỏ với số tiền 100.000 đồng, một lúc sau C bán cho H 01 gói với số tiền 40.000 đồng. Hình thức mua bán là người mua gọi điện trước rồi gặp nhau trao tay trực tiếp, địa điểm mua bán đều tại khu vực gần gốc cây mai cạnh quán nước anh D trong xóm BB, ĐP. Khi mua bán chỉ có người mua và người bán biết.

+ Mua với Đặng Văn M (*bố Liêng*) 02 lần, cụ thể: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 21/6/2021 C sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh đen có gắn sim 0869.334.227 của C gọi điện vào số 0889223058 của M hẹn điểm mua bán tại gốc cây “Mác Cai” phía dưới gần nhà M. Sau khi gọi điện, C một mình điều khiển xe máy Honda Wave α màu trắng, biển kiểm soát 11L1-021.01 đi đến chỗ hẹn rồi M đưa cho C 01 gói ma túy với số tiền 500.000 đồng C sử dụng ngay tại chỗ, sử dụng xong C tiếp tục mua ma túy với M số lượng 01 gói ma túy được gói bằng nylon màu xanh với số tiền 1.000.000 đồng, Địa điểm mua bán gần gốc cây “Mác Cai” cách đường rẽ lên xóm PP, Kc khoảng 500m (*gần nhà M*). Khi mua bán ma túy có C, Lục Thanh H, Lục Văn L cùng mua với Đặng Văn M và cùng sử dụng ma túy tại đó biết. Cùng thời điểm bán ma túy cho C, M cũng đang bán ma túy cho L 01 gói số tiền 400.000 đồng. Sau khi mua xong C đi về đến đoạn đường Quốc lộ 34 thuộc xóm PP, KC, BL thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ heroin có khối lượng 0,59 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Đặng Văn M khai nhận: Bản thân sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy, số heroin mà Công an thu giữ khi khám xét tại nhà riêng ngày 06/8/2021 là của M mua với một người đàn ông tên “Chòi Vần” khoảng 55 tuổi nhà ở NN, KC, BL (*không nhớ thời gian mua bán*), địa điểm mua bán tại đường đi thuộc xóm PP, KC số lượng 01 gói với số tiền 200.000 đồng, khi mua bán chỉ có M và người bán biết. Mục đích M mua heroin để bản thân sử dụng và bán kiếm lời khi có người hỏi mua.

Trước đó, buổi sáng ngày 20/6/2021 tại NM, xã LB, huyện BM, tỉnh Cao Bằng M trực tiếp mua ma túy với một người đàn ông (*dân tộc Dao khoảng 20 tuổi không rõ lai lịch*) số lượng 01 gói với số tiền 1.000.000 đồng, khi mua bán chỉ có M và người bán biết. Số ma túy trên M đã sử dụng và bán cho Lục Văn L, Lục Thanh H và Hoàng Văn C, cụ thể:

+ Bán ma túy cho Lục Văn L 02 lần: Lần thứ nhất vào khoảng 09 giờ ngày 21/6/2021 L và Lục Thanh H cùng nhau trực tiếp đi mua ma túy với

M số lượng 01 gói với số tiền 500.000 đồng, hình thức mua bán là L gọi điện đến số 0889223058 của M hẹn gặp nhau trao tay trực tiếp, địa điểm mua bán ở dưới gầm sàn nhà M. Khi mua bán có M, L và H biết; Lần thứ hai: Vào khoảng 13 giờ cùng ngày, L mua số lượng 01 gói giá 400.000 đồng, địa điểm mua bán gần gốc cây “Mác Cai” cách đường rẽ lên xóm PP, KC khoảng 500m. Khi mua bán có L, H (*đi cùng Li*), M và Hoàng Văn C cũng đang mua ma túy với Mạnh biết.

+ Bán cho Hoàng Văn C 02 lần: Số lần mua bán phù hợp và trùng khớp với lời khai của C về số lần, số tiền, hình thức mua bán, địa điểm mua bán ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 02/CT-VKSBL ngày 18/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Đặng Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Hoàng Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên xử bị cáo Đặng Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo với khung hình phạt từ 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên xử bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo với khung hình phạt từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Phần để lại vật chứng bắt quả tang Hoàng Văn C, sinh năm 1988 trú tại BB, ĐP, BL có hành vi mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 21/6/2021 tại PP, KC, BL, Cao Bằng” bên trong chứa ma túy loại Heroine; 01 (một) phong bì niêm phong số 5794/C09(TT2) bên trong có mẫu vật và vỏ bao gói mẫu được hoàn lại; 01 (một) cân tiểu ly đã qua sử dụng; 01 (một) áo khoác màu đen có chữ “*Made in Việt Nam XXL*”.

Tịch thu phát mại nộp công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Vivo màu xanh đen (cũ đã qua sử dụng). Imel1: 860671054978736; Imel2: 860671054978728 có gắn sim 0869334227 thu giữ của Hoàng Văn C; 01 (một) điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu Mobell màu vàng (cũ đã qua sử dụng) có gắn sim 0889223058. Imel1: 810181601107665; Imel2: 810181601107663 của Đặng Văn M.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lương Thị T (*vợ bị*

cáo Hoàng Văn C) 01(một) xe máy Honda Wave α màu trắng, biển kiểm soát 11L1-021.01, số khung 634118, số máy 6434257 (xe cũ đã qua sử dụng); 01(một) Giấy đăng ký mô tô xe máy số 003797 mang tên Hoàng Văn C. Quá trình điều tra và xác định tiền mua xe là do vợ bị cáo là Lương thị T tích cóp, có được.

Số tiền: 610.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn C xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên xét cần trả lại cho bị cáo.

Đề nghị truy thu nộp công quỹ nhà nước số tiền các bị cáo bán ma túy có được cụ thể: Bị cáo Hoàng Văn C số tiền 540.000 đồng; Bị cáo Đặng Văn M số tiền 2.100.000 đồng.

Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn M, bà Hoàng Thị Diệp Hảo - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng trình bày quan điểm: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo về tội danh và khung hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện hoàn cảnh dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học nên có một số hạn chế trong suy nghĩ và nhận thức. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo ăn năn hối lỗi. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Đặng Văn M không có lời bào chữa bổ sung, thừa nhận hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn C, ông Triệu Bằng Giang - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng trình bày quan điểm: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo về tội danh và khung hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện hoàn cảnh dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không làm chủ được bản thân nên sa vào tệ nạn ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo ăn năn hối lỗi. Tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra phát hiện tội phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

Nhất trí với đề nghị xử lý vật chứng của Viện kiểm sát.

Bị cáo Hoàng Văn C không có lời bào chữa bổ sung, thừa nhận hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tranh luận của Viện kiểm sát: Không nhất trí với quan điểm của người bào chữa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm t, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn C, bởi lẽ việc khai nhận hành vi mua bán ma túy với Đặng Văn M của Hoàng Văn C không được coi là tình tiết giảm nhẹ *"người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án"*. Quá trình điều tra truy tố Hoàng Văn C thành khẩn khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy, ăn năn hối lỗi được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Đặng Văn M và Hoàng Văn C thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Trong tháng 6/2021 tại xã ĐP, huyện BL Hoàng Văn C đã bán ma túy nhiều lần số ma túy bị thu giữ của Hoàng Văn C có khối lượng 0,59g (*không phải năm chín gam*). Trong tháng 6/2021 tại xã KC, huyện BL Đặng Văn M đã bán ma túy nhiều lần, trong đó có 02 lần bán cho nhiều người, số ma túy bị thu giữ của Đặng Văn M có khối lượng 0,13g (*không phải mười ba gam*). Hành vi của các bị cáo là rất rất nguy hiểm đã xâm phạm trực tiếp đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh xã hội ở địa phương.

“Điều 251. Tội Mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 7 năm đến 15 năm: a)...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;..”

Như vậy, hành vi của các bị cáo Đặng Văn M và Hoàng Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Đặng Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251; truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Phương Văn H (*sinh năm 1983, trú tại BM, ĐP, BL, Cao Bằng*). Ngoài lời khai của C, không có tài liệu, chứng cứ chứng minh liên quan đến việc mua bán ma túy giữa C và H, do vậy Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 5794/C09-TT2 ngày 16/7/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận giám định: Mẫu chất lỏng màu gửi giám định là dung dịch Methadone; thể tích mẫu 42,0ml; nồng độ Methadone 0,49mg/ml. Tại công văn số 2626/C09-TT2 ngày 09/9/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an V/v cung cấp thông tin tài liệu trả lời: Khối lượng Methadone trong dung dịch thu giữ của Phương Văn H là 0,020 gam. Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của Phương Văn H không cấu thành tội phạm. Ngày 02/12/2021 Công an huyện Bảo Lạc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với H.

Đối với Lục Văn L, Lục Thanh H, Lục Văn H là các đối tượng mua ma túy với C và M mục đích để bản thân sử dụng. Ngày 09/12/2021 Công an huyện Bảo Lạc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Đối với người đàn ông tên "Chòi Vằn" ở KC, BL, Cao Bằng bán ma túy cho M; người đàn ông bán ma túy cho M vào ngày 20/6/2021 tại NM, LB, BL, Cao Bằng và người đàn ông bán Methadone cho H tại thị trấn TT, huyện NB, tỉnh Cao Bằng. Do các đối tượng trên không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiến hành điều tra, xử lý.

[3] Về nhân thân; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đặng Văn M sinh ra và lớn lên tại xã KC, huyện BL, tỉnh CB, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học. Là người có sức khỏe, có đầy đủ nhận thức, đã có tiền án về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đã được xóa án tích, không lấy đó làm bài học cho bản thân lại tiếp tục phạm tội.

Bị cáo Hoàng Văn C sinh ra và lớn lên tại xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng, được học đến hết lớp 9 thì bỏ học, là người có sức khỏe, được sống trong môi trường xã hội lành mạnh nhưng không tu dưỡng, rèn luyện đạo đức mà sa vào sử dụng, lệ thuộc chất ma túy.

Các bị cáo Đặng Văn M và Hoàng Văn C đều có đủ khả năng nhận thức hành vi sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhà nước nghiêm cấm, nhưng vẫn bất chấp thực hiện.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: không có.

Đối với đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm t, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự *"người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án"* đối với bị cáo Hoàng Văn C của người bào chữa. Xét thấy, việc khai nhận hành vi mua bán ma túy với Đặng Văn M của Hoàng Văn C không được coi là tình tiết giảm nhẹ *"người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án"*

Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo đều có nhân thân xấu cần thiết phải xử lý mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo các bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: *"Phân để lại vật chứng bắt quả tang Hoàng Văn C, sinh năm 1988 trú tại BB, ĐP, BL có hành vi mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 21/6/2021 tại PP, KC, BL, Cao Bằng"* bên trong chứa ma túy loại Heroine; 01 (một) phong bì niêm phong số 5794/C09(TT2) bên trong có mẫu vật và vỏ bao gói mẫu được hoàn lại; 01 (một) cân tiểu ly đã qua sử dụng; 01(một) áo khoác màu đen có chữ Madein Việt Nam XXL, xét cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Vivo màu xanh đen (cũ đã qua sử dụng). Imel1: 860671054978736; Imel2: 860671054978728 có gắn sim 0869334227 thu giữ của Hoàng Văn C; 01 (một) điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu Mobell màu vàng (cũ đã qua sử dụng) có gắn sim 0889223058. Imel1: 810181601107665; Imel2: 810181601107663 của Đặng Văn M, xét cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước.

Đối chiếc xe máy Honda Wave α màu trắng, biển kiểm soát 11L1-021.01, số khung 634118, số máy 6434257 (xe cũ đã qua sử dụng); 01(một); Giấy đăng ký mô tô xe máy số 003797 mang tên Hoàng Văn C. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và Lương Thị T khai nhận và xác định tiền mua xe là do Lương Thị T tích cóp có được, do thời điểm mua xe bà T không biết điều khiển xe mô tô nên cho chồng đứng tên, chiếc xe là phương tiện duy nhất của gia đình và có yêu cầu được trả lại xe để làm

phương tiện đi lại.

Hội đồng xét xử xét thấy, xác định chiếc xe là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Hoàng Văn C trong thời kỳ hôn nhân, việc bị cáo sử dụng xe thực hiện hành vi phạm tội bà T không biết, để đảm bảo quyền lợi cho bà Tuyền xét cần chấp nhận hoàn trả 1/2 (một nửa) giá trị chiếc xe máy trên cho bà Lương Thị T còn lại 1/2 giá trị chiếc xe máy sẽ tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền: 610.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn C xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên xét cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Xét cần truy thu nộp công quỹ nhà nước số tiền các bị cáo bán ma túy có được theo đề nghị của Viện kiểm sát, cụ thể: Bị cáo Hoàng Văn C số tiền 540.000 đồng; Bị cáo Đặng Văn M số tiền 2.100.000 đồng.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tuyên bố các bị cáo Đặng Văn M và Hoàng Văn C phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Văn M 08 (tám) năm tù, thời gian thụ hình tính từ ngày bị cáo bị bắt giam 03/11/2021.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 07 (bảy) năm tù, thời gian thụ hình tính từ ngày bị cáo bị bắt giam 21/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: "*Phần để lại vật chứng bắt quả tang Hoàng Văn C, sinh năm 1988 trú tại BB, ĐP, BL có hành vi mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 21/6/2021 tại PP, KC, BL, Cao Bằng*" bên trong chứa ma túy loại Heroine; 01 (một) phong bì niêm phong số 5794/C09(TT2) bên trong có mẫu vật và vỏ bao gói mẫu được hoàn lại; 01 (một) cân tiểu ly đã qua sử dụng; 01 (một) áo khoác màu đen có chữ Madein Việt Nam XXL.

Tịch thu, phát mại nộp công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Vivo màu xanh đen (cũ đã qua sử dụng). Imel1: 860671054978736; Imel2: 860671054978728 có gắn sim 0869334227 thu giữ của Hoàng Văn C; 01 (một) điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu

Mobell màu vàng (cũ đã qua sử dụng) có gắn sim 0889223058. Imel1: 810181601107665; Imel2: 810181601107663 thu giữ của Đặng Văn M.

Tịch thu, phát mại xe máy Honda Wave α màu trắng, biển kiểm soát 11L1-021.01, số khung 634118, số máy 6434257 (xe cũ đã qua sử dụng); 01(một) Giấy đăng ký mô tô xe máy số 003797 mang tên Hoàng Văn C.

Trong đó: Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lương Thị T, cư trú tại xóm BB, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng 1/2 giá trị chiếc xe máy; Tịch thu nộp công quỹ nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe máy là phần của bị cáo Hoàng Văn C.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn C số tiền 610.000 đồng bị thu giữ. Tạm giữ số tiền 610.000 đồng để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 12 ngày 19/01/2022.

3. Truy thu số tiền các bị cáo mua bán ma túy mà có nộp công quỹ nhà nước. Truy thu đối với Hoàng Văn C số tiền 540.000 đồng; Truy thu đối với Đặng Văn M số tiền 2.100.000 đồng.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đặng Văn M và Hoàng Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt các bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Đình Phùng;
- UBND xã Kim Cúc;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DOANH THỊ MÂY

